

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST

Ngày: 18/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Như Khánh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/TLST-HS ngày 05/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 12/6/2020 đối với:

1. *Bị cáo: Nguyễn Văn T1*, sinh ngày: 13/5/1987 tại xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; bị cáo có vợ là Bạch Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến ngày 27/4/2020 được tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

2. *Bị cáo: Hoàng Việt H (Tên gọi khác: Hoàng Văn H)*, sinh ngày: 28/9/1981 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ là Phạm Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến ngày 27/4/2020 được tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

3. *Bị cáo: Nguyễn Văn T2*, sinh ngày: 23/3/1982 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tiểu khu S, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến ngày 27/4/2020 được tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

4. *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/4/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 3 nhà ở của Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, trú quán: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M có Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau được thua bằng tiền. Tang vật thu giữ tại nơi đánh bạc gồm 15.550.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 chiếc kéo, 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 chiếc chiếu màu xanh.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 khai nhận: Trưa ngày 21/4/2020 T1, H, T2 đến nhà D uống bia đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, D say bia nên vào phòng ở tầng 2 ngủ còn T1, H, T2 cùng nhau lên tầng 3 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau được thua bằng tiền. H dùng kéo cắt 04 quân bài bằng vỏ bao thuốc ngựa trắng, T1 xuống bếp nhà D lấy 01 bộ bát đĩa sứ có hoa văn rồi cùng nhau đánh bạc. Mức thắng thua mỗi ván bạc thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng/1 lần đánh bạc. Khi T1, H, T2 đang đánh bạc đến 14 giờ cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Khi đánh bạc T1 sử dụng số tiền 3.450.000 đồng, H sử dụng 10.100.000 đồng, T2 sử dụng 2.000.000 đồng, bị phát hiện thu giữ.

Đối với Nguyễn Văn D, quá trình điều tra xác định: Sau khi uống bia cùng với T1, H, T2 thì D say bia ngủ tại buồng ở tầng 2 không biết việc T1, H, T2 đánh bạc tại nơi ở của mình. Vì vậy không đề cập biện pháp xử lý.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 79/QĐ-VKS ngày 04/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị can Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Chủ tọa phiên tòa tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 về tội “Đánh bạc” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

2. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt H từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

3. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

4. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.550.000 đồng (*Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo có cán bằng nhựa màu cam, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc bát sứ màu trắng không có hoa văn; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn màu đỏ - đen; 04 quân bài (quân vị) hình tròn, một mặt màu trắng, một

mặt màu vàng, đường kính 1,5 cm cắt từ vỏ bao thuốc lá ngựa trắng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - trắng - vàng, đã qua sử dụng.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan Điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 21/4/2020, các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc của các bị cáo tổng số tiền là 15.550.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp

luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo. Phân hóa vai trò của các bị cáo xét thấy các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc với nhau mà cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc, do đó vai trò của các bị cáo là đồng phạm giản đơn.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo đều chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo đều có đơn bảo lãnh xin được cải tạo, giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, các bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa xác định các bị cáo làm nghề nhôm kính, có thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 15.550.000 đồng (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo dùng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 chiếc kéo có cán bằng nhựa màu cam, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc bát sứ màu trắng không có hoa văn; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn màu đỏ - đen; 04 quân bài (quân vị) hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đường kính 1,5 cm cắt từ vỏ bao thuốc lá ngựa trắng; 01 chiếc chiếu

nhựa màu xanh - trắng - vàng, đã qua sử dụng. Xét là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các tình tiết khác:

Đối với anh Nguyễn Văn D là chủ nhà nơi các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 đánh bạc trái phép. Trong quá trình điều tra xác định việc các bị cáo đánh bạc tại nhà anh D, anh D hoàn toàn không biết và không được tham gia bàn bạc và đánh bạc cùng với các bị cáo. Do đó không đề cập đến vấn đề xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng chẵn*).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt H (tên gọi khác: Hoàng Văn H) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng chẵn*).

3. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày 18/6/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng chẵn*).

Giao các bị cáo Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

4. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.550.000 đồng (*Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo có cán bằng nhựa màu cam, đã qua sử dụng cũ; 01 chiếc bát sứ màu trắng không có hoa văn; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn màu đỏ - đen; 04 quân bài (quân vị) hình tròn, một mặt màu trắng, một

mặt màu vàng, đường kính 1,5 cm cắt từ vỏ bao thuốc lá ngựa trắng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - trắng - vàng, đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THA HS;
- Bị cáo;
- UBND xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, TP.Hà Nội;
- UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Đỗ Như Khánh